

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2008

Số: 07 - QĐ/BTCTW

CỤC DÂN QUẢN TỰ VỆ BTM	
THU	Số 941/A2 Ngày 24 tháng 4 năm 2008

QUY ĐỊNH
Về tiêu chuẩn kiến thức
quốc phòng - an ninh cho cán bộ, đảng viên

Căn cứ Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30 tháng 11 năm 2004 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; căn cứ Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Giáo dục quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; Nghị định số 116/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về Giáo dục quốc phòng - an ninh;

Sau khi thống nhất với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Ban Tổ chức Trung ương quy định tiêu chuẩn kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, đảng viên như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Học tập, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh là nghĩa vụ và quyền lợi của cán bộ, đảng viên; được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh là một trong những tiêu chuẩn bắt buộc đối với cán bộ, đảng viên, là một trong những tiêu chí để xem xét đề bạt, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, tổ chức các cấp, các ngành. Do vậy trong nhiệm kỳ công tác, cán bộ phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tương ứng với chức danh cán bộ và được cấp chứng nhận hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo Chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định.

2. Mọi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt từ Trung ương đến cơ sở, phải tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo triệu tập của cơ quan có thẩm quyền quy định tại Nghị định số 116/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về Giáo dục quốc phòng - an ninh.

II. TIÊU CHUẨN KIẾN THỨC QUỐC PHÒNG - AN NINH CỦA TỪNG ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng 1:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang

nhân dân; hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam; những nội dung cơ bản của Nghệ thuật quân sự Việt Nam và chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới;

b) Nắm vững nội dung Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và điều hành công tác quốc phòng - an ninh, công tác quản lý quốc phòng - an ninh ở bộ, ban, ngành Trung ương và các địa phương. Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh và hoạt động đối ngoại trong tình hình mới;

c) Nắm vững những nội dung cơ bản về xây dựng khu vực phòng thủ, nội dung và phương pháp chuyển đất nước từ thời bình sang thời chiến, công tác động viên thời chiến;

d) Nắm được những nội dung cơ bản về chiến lược của một số nước có liên quan đến quốc phòng - an ninh của Việt Nam, nắm chắc và phân biệt rõ đối tượng, đối tác; âm mưu, thủ đoạn thực hiện Chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam;

e) Có tư duy chiến lược về quốc phòng - an ninh để tham mưu có hiệu quả cho Đảng và Nhà nước trong việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh và đối ngoại trên từng lĩnh vực công tác.

2. Đối tượng 2:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về quốc phòng - an ninh trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

b) Nắm vững nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; đối tượng, đối tác; âm mưu, thủ đoạn thực hiện Chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam. Nội dung kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh, công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng - an ninh ở các cơ quan, tổ chức Trung ương và các địa phương; nội dung xây dựng khu vực phòng thủ, làm cơ sở để triển khai thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong điều kiện mới. Hiểu biết một số kiến thức quân sự cần thiết, nhất là việc xử trí các tình huống A2, nội dung chuyển đất nước từ thời bình sang thời chiến;

c) Có năng lực vận dụng sáng tạo kiến thức quốc phòng - an ninh để tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng - an ninh ở từng địa phương, cơ quan, tổ chức, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

3. Đối tượng 3:

a) Nắm vững đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về quốc phòng - an ninh trong từng giai đoạn cách mạng, nội dung nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

b) Nắm vững âm mưu, thủ đoạn thực hiện Chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay;

c) Nắm vững nội dung xây dựng khu vực phòng thủ ở địa phương;

d) Có kiến thức cơ bản để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cơ sở; người đứng đầu cơ quan, tổ chức và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quốc phòng - an ninh theo cương vị công tác được giao.

4. Đối tượng 4:

a) Nắm được những nội dung cơ bản về đường lối quốc phòng - an ninh của Đảng và Nhà nước; âm mưu, thủ đoạn thực hiện Chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam;

b) Biết vận dụng những kiến thức quốc phòng - an ninh vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh ở cơ sở theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

5. Đối tượng 5:

Nắm được những nội dung cơ bản về đường lối quốc phòng - an ninh của Đảng và Nhà nước; âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; biết vận dụng những kiến thức quốc phòng - an ninh vào hoạt động xây dựng địa phương, cơ sở vững mạnh toàn diện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Trung ương:

a) Chủ trì phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Công an rà soát số cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức, dự nguồn thuộc diện Trung ương quản lý chưa được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định để phối hợp với Bộ Quốc phòng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh 5 năm (một nhiệm kỳ) và từng năm;

b) Chỉ đạo ban tổ chức của cấp ủy các cấp phối hợp với sở, phòng nội vụ, cơ quan quân sự, công an cùng cấp rà soát số cán bộ lãnh đạo, quản lý do cấp ủy quản lý chưa được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định để lập kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh 5 năm (một nhiệm kỳ) và từng năm;

c) Chủ trì phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng thống nhất hướng dẫn thực hiện quy định về Tiêu chuẩn kiến thức quốc phòng - an ninh trong xem xét, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ để cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện.

2. Bộ Quốc phòng:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Công an, Bộ Nội vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương và uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) tham mưu, đề xuất với Trung ương, Chính phủ và Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh Trung ương

Trong việc chỉ đạo, hướng dẫn hội đồng giáo dục quốc phòng - an ninh các cấp, các địa phương, các đơn vị khảo sát nắm chắc đối tượng, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh 5 năm (một nhiệm kỳ), từng năm cho các đối tượng được quy định tại Nghị định số 116/2007/NĐ-CP;

b) Chỉ đạo bộ tư lệnh các quân khu và bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở Trung ương thường xuyên rà soát, nắm chắc đối tượng để xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh từng năm, đáp ứng cơ bản yêu cầu về số lượng và nâng cao chất lượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng;

c) Chỉ đạo Học viện Quốc phòng xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đối tượng 1 theo kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương; chỉ đạo Học viện Quốc phòng và các cơ sở đào tạo trong quân đội bổ sung, cập nhật kiến thức, hoàn thiện chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh để bảo đảm tính khoa học, hiện đại và sát thực tiễn.

3. Bộ Công an:

a) Chỉ đạo các cơ quan, học viện, nhà trường và công an các địa phương có trách nhiệm tham gia biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu giáo dục quốc phòng - an ninh và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng;

b) Phân công cán bộ, giảng viên, giáo viên giảng bài cho các đối tượng theo hợp đồng của các cơ sở giáo dục và đào tạo, Học viện Quốc phòng, các trường quân sự quân khu, trường quân sự cấp tỉnh.

*

* *

Ban Tổ chức Trung ương đề nghị cấp ủy Đảng các cấp, ban tổ chức các tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức ở Trung ương căn cứ Quy định này để lãnh đạo và tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Trung ương để nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện Quy định./.

TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

Hồ Đức Việt

BỘ TƯ LỆNH THỦ ĐÔ HÀ NỘI
BAN CHQS QUẬN BẮC TỪ LIÊM

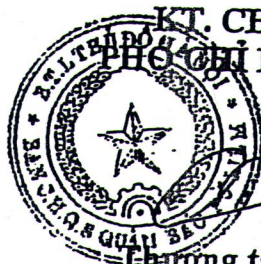
SAO LỤC

Số: 18 /SL-BCH

Bắc Từ Liêm, ngày 22 tháng 5 năm 2014

Nơi nhận:

- Thành viên Hội đồng GDQP&AN Quận;
- Lưu: VT; T 28b.



KT. CHỈ HUY TRƯỞNG

PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG-TMT

Lưu ý tá Nguyễn Hữu Linh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 417 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2010

AN CHOS	AI PHUONG
C.V	349
ĐẾN	09/4/2010

CHỈ THỊ

VĂN PHÒNG BTL THỦ ĐỒ HÀ NỘI
SỐ ĐẾN: 1.215/V
Ngày: 02.1.14.2010

Về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác
Giáo dục quốc phòng - an ninh năm 2010 và những năm tiếp theo

Thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới (gọi tắt là Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị) và Nghị định số 116/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về Giáo dục quốc phòng - an ninh (gọi tắt là Nghị định số 116/2007/NĐ-CP của Chính phủ), trong những năm qua, nhất là năm 2009 công tác giáo dục quốc phòng - an ninh (GDQP-AN) đã được lãnh đạo các Bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương, các tập đoàn kinh tế; tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (gọi tắt là cơ quan, tổ chức Trung ương), Đảng ủy, Bộ Tư lệnh các quân khu, cấp ủy, chính quyền các địa phương, Hội đồng GDQP-AN các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả, thiết thực, nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc được nâng cao, lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội được củng cố; công tác GDQP-AN cho học sinh, sinh viên dần đi vào nề nếp, góp phần quan trọng củng cố nền quốc phòng toàn dân và giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện công tác giáo GDQP-AN trong thời gian qua còn bộc lộ một số hạn chế, khuyết điểm:

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác GDQP-AN ở một số địa phương, cơ quan tổ chức Trung ương chưa toàn diện; nhận thức và trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên trong đó có cả cán bộ chủ chốt và người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với công tác GDQP-AN chưa sâu sắc, đến nay vẫn còn nhiều cơ quan, tổ chức Trung ương chưa tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh (KTQP-AN) cho các đối tượng theo Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 116/2007/NĐ-CP của Chính phủ, nhất là đối tượng 3, 4, 5 thuộc Bộ, ngành quản lý. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, tổ chức thực hiện công tác GDQP-AN còn thiếu chặt chẽ.

- Đội ngũ giáo viên GDQP-AN còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, nhiều cơ sở giáo dục chưa có hoặc thiếu giáo viên chuyên trách theo quy định, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy còn thiếu, chất lượng môn học GDQP-AN của học sinh, sinh viên ở một số trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề và cao đẳng, đại học còn nhiều hạn chế.

Để phát huy thành tích đã đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác GDQP-AN năm 2010 và những năm tiếp theo, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các cơ quan, tổ chức Trung ương, các quân khu, địa phương và cơ sở tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị; Nghị định số 116/2007/NĐ-CP của Chính phủ; Quy định số 07/QĐ-BTCTW ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Ban Tổ chức Trung ương về tiêu chuẩn KTQP-AN đối với cán bộ, đảng viên và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về công tác GDQP-AN; tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác bồi dưỡng KTQP-AN cho các đối tượng, vận dụng linh hoạt các hình thức học tập trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, yêu cầu giáo dục, bồi dưỡng KTQP-AN, nội dung chương trình, thời gian học tập và chỉ tiêu về số lượng. Phấn đấu hết năm 2010 cơ bản hoàn thành việc bồi dưỡng KTQP-AN cho các đối tượng, trọng tâm là đối tượng 2, 3, 4, 5 ở các cơ quan, tổ chức Trung ương.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức Trung ương, các quân khu, địa phương tổ chức Tổng kết 10 năm thực hiện công tác GDQP-AN (2001-2010) bảo đảm mục đích, yêu cầu của Chỉ thị số 2009/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương triển khai thực hiện Đề án Đào tạo giáo viên GDQP-AN để đến năm 2016 các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề có đủ giáo viên chuyên trách theo yêu cầu; nghiên cứu đào tạo giảng viên GDQP-AN cho các trường đại học, cao đẳng; có chế độ, chính sách trong đào tạo và sử dụng sau đào tạo đối với đội ngũ giáo viên, giảng viên GDQP-AN; phối hợp với Bộ Quốc phòng nghiên cứu, thống nhất đề xuất Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sỹ quan biệt phái cho các trung tâm GDQP-AN sinh viên, các trường đại học, cao đẳng để nâng cao chất lượng GDQP-AN tại các cơ sở này.

4. Bộ Ngoại giao phối hợp với Ban Thường trực Hội đồng GDQP-AN Trung ương nghiên cứu tổ chức bồi dưỡng KTQP-AN cho các đồng chí được bổ nhiệm làm Đại sứ và Trưởng phòng Tùy viên Quốc phòng Việt Nam ở nước ngoài trước khi đi nhận nhiệm vụ. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ban Thường trực Hội đồng GDQP-AN Trung ương nghiên cứu tổ chức bồi dưỡng KTQP-AN cho đội ngũ văn nghệ sỹ ngoài các đối tượng quy định tại Nghị định số 116/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quốc phòng nghiên cứu điều chỉnh một số nội dung GDQP-AN cho phù hợp với đối tượng là sinh viên các trường văn hóa, nghệ thuật.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP-AN Trung ương tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng KTQP-AN cho cán bộ quản lý, phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương, góp phần làm tốt việc tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phục vụ Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và các ngày lễ lớn của đất nước; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền GDQP-AN trên các phương tiện thông tin đại chúng nhất là Đài truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài Truyền hình kỹ thuật số. Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Thông tin và Truyền thông và

Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp nghiên cứu, thống nhất đề xuất việc mở kênh truyền hình GDQP-AN, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bảo đảm ngân sách xây dựng và củng cố các trung tâm GDQP sinh viên theo Quyết định số 07/2003/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2003, Quyết định số 104/2005/QĐ-TTg ngày 13 tháng 5 năm 2005 và Quyết định số 638/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Trung tâm GDQP-AN tại các nhà trường quân đội.

7. Bộ Quốc phòng tiếp tục xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ Hàng không, câu lạc bộ Hàng hải, góp phần bổ sung lực lượng cho quân đội; phối hợp tổ chức Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội theo kế hoạch của Hội đồng GDQP-AN Trung ương.

8. Hội đồng GDQP-AN các cấp thường xuyên kiện toàn, củng cố nâng cao hiệu quả hoạt động và thực hiện tốt việc kiểm tra công tác GDQP-AN theo kế hoạch ở tất cả các cấp, trọng tâm là các cơ quan, tổ chức Trung ương, đưa công tác kiểm tra thành nền nếp và có chiều sâu, tránh phô trương, hình thức.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức Trung ương, Bộ Tư lệnh các quân khu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Hội đồng GDQP AN các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty 91;
- Các Đại học: Quốc gia Hà Nội, Quốc gia TP HCM;
- Các quân khu: 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9, BTL Thủ đô Hà Nội;
- Thành viên HĐGDQP-ANTW;
- Cơ quan thường trực HĐGDQP-ANTW;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, Cổng TTĐT;
- Lưu: Văn thư, NC (5b). Quyết 295

KT: THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Thiện Nhân

**BỘ TƯ LỆNH THỦ ĐÔ HÀ NỘI
BAN CHQS QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

SAO LỤC

Số: 18 /SL-BCH

Bắc Từ Liêm, ngày 22 tháng 5 năm 2014

Nơi nhận:

- Thành viên Hội đồng GDQP&AN Quận;
- Lưu: VT; T 28b.



KT. CHỈ HUY TRƯỞNG

PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG-TMT

Nguyễn Hữu Linh
Phóng tá Nguyễn Hữu Linh